

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 70/2023/HS-PT
Ngày 26-6-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân.

Các thẩm phán: Bà Trần Thị Kim Sang; bà Phạm Thị Thùy Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Đại Triều, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương, Kiểm sát viên.

Vào các ngày 15 tháng 5 năm 2023 và ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/TLPT-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 15-02-2023, của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2022 tại xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh đến nay; bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo* Nguyễn Văn Đ: ông Phạm Văn T1, Luật sư Công ty L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T bào chữa cho Nguyễn Văn Đ; ông T1 có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có người bị hại, bị đơn dân sự không có kháng cáo. Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ trình độ văn hóa thấp nên không đăng ký đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe. Mục đích muốn chạy máy kéo thuê kiếm sống nên khoảng

năm 2021, Đ liên lạc với đối tượng tên V (không xác định được nhân thân, lý lịch) để làm giả giấy phép lái xe hạng C với giá 17.000.000 đồng. Sau khi có giấy phép lái xe giả khoảng tháng 02/2022, Đ xin làm thuê chạy xe máy kéo cho chị Lê Thị T2. Khi xin việc, Đ cung cấp giấy phép lái xe giả hạng C cho chị T2 xem. Sau đó chị T2 giao xe máy kéo biển số 70LA-4403 kéo theo rơ móc biển số 70RM-2689 cho Đ để vận chuyển mỳ ở các kho.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/6/2022, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe máy kéo biển số 70LA-4403 kéo theo rơ móc biển số 70RM-2689 lưu thông trên Quốc lộ B hướng từ cửa khẩu X về Ủy ban nhân dân xã T. Khi đến đoạn đường thuộc tổ I, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Đ điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái không bật đèn tín hiệu để qua đường vào Công ty A thì xảy ra tai nạn với xe mô tô biển số 70K1-547.80 do ông Lê Văn C điều khiển lưu thông ngược chiều. Hậu quả ông C bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu. Sau khi xảy ra tai nạn, Đ bật đèn tín hiệu xe máy kéo và đến Công an huyện T trình báo sự việc. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường: hiện trường vụ tai nạn giao thông là đường Quốc lộ 22B thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Mặt đường trải nhựa phẳng rộng 10m30 chạy dọc theo hướng Bắc – N, đoạn đường không có vạch phân tuyến vạch xe, nằm trong khu vực đông dân cư, có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng. Chọn mép lề hướng Tây đường Quốc lộ 22B (lề phải hướng đi từ cửa khẩu X về xã T) làm lề chuẩn: xe đầu kéo biển số 70LA-4403 kéo theo rơ móc biển số 70RM-2689 dừng giữa đường đầu xe quay về hướng Đ, xe trong tình trạng nổ máy, đèn tín hiệu bên trái đang hoạt động. Đo trực trước bên phải vào lề chuẩn 7m95, đo trực bánh cái bên phải vào lề chuẩn 6m15, đo trực sau rơ móc bên phải vào lề chuẩn 4m40. Vết trượt dài 1m đo từ đầu hướng Nam vào lề chuẩn là 5m70, đo từ đầu hướng Bắc vào lề chuẩn là 5m50. Xe mô tô biển số 70K1-547.80 đo từ trực trước vào lề chuẩn là 3m60, đo từ trực sau vào lề chuẩn là 3m35.

- Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 91/2022/TT ngày 16/6/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y kết luận nguyên nhân chết của Lê Văn C do sốc đa chấn thương.

- Kết luận giám định số 705/KL-KTHS ngày 21/6/2022 của Phòng K - Công an tỉnh T kết luận: mẫu máu ghi thu của Lê Văn C có nồng độ cồn trong máu là 255,260 mg/100ml (hai trăm năm mươi lăm phẩy hai trăm sáu mươi miligam trên một trăm mililit) máu; mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn Đ không có nồng độ cồn trong máu.

- Kết luận giám định số 885/KL-KTHS ngày 01/8/2022 của Phòng K - Công an tỉnh T kết luận: “GIẤY PHÉP LÁI XE” Số: 720212535261, Họ tên NGUYỄN VĂN Đ1, Ngày sinh 22/08/1986, Nơi cư trú: T, X. T, H. T, T. T, ngày 10 tháng 3 năm 2021 là Giấy phép lái xe giả.

- Bản án Hình sự sơ thẩm số: 07/2023/HS-/PT ngày 15 tháng 02 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn Đ](#) 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn Đ](#) 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, bị cáo [Đ](#) phải chấp hành hình phạt chung về các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 23-02-2023, bị cáo [Nguyễn Văn Đ](#) kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo [Nguyễn Văn Đ](#) giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đối với hành vi vi phạm giao thông, luật sư cho rằng nguyên nhân dẫn đến cái chết của bị hại là có phần lỗi rất lớn của bị hại là có nồng độ cồn cao, bị hại không kiểm soát được tốc độ và hành vi. Tuy bị cáo có lỗi qua đường không quan sát nhưng đó không phải là nguyên nhân chính dẫn đến cái chết của bị hại. Khi xảy ra vụ việc, bị cáo có nhờ người xung quanh đưa bị hại đi cấp cứu, thể hiện bị cáo không muốn hậu quả là cái chết của bị hại xảy ra. Ngoài ra, gia đình bị hại cũng có đơn bãi nại và đơn xin không truy tố bị cáo. Đối với hành vi sử dụng giấy tờ giả, bản thân bị cáo không có hiểu biết nên tưởng là bằng lái thật. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo cũng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bồi thường cho gia đình bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trình bày quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ đúng thời hạn, đúng về trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Nguyễn Văn Đ](#), giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm hình phạt và hưởng án treo để sớm về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 23-02-2023, bị cáo Nguyễn Văn Đ có đơn kháng cáo, xét về trình tự thủ tục đúng theo quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Nguyễn Văn Đ không có giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/6/2022, Đ điều khiển xe máy kéo biển số 70LA-4403 kéo theo rơ móc biển số 70RM-2689 của chị Lê Thị T2 lưu thông trên Quốc lộ B hướng từ cửa khẩu X về Ủy ban nhân dân xã T. Khi đến đoạn đường thuộc tổ I, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, Đ điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái không bật đèn tín hiệu qua đường vào Công ty A thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 70K1-547.80 do ông Lê Văn C điều khiển lưu thông ngược chiều. Hậu quả ông C tử vong trên đường đi cấp cứu, tai nạn xảy ra lỗi thuộc về bị cáo.

Quá trình điều tra xác định Giấy phép lái xe số 720212535261 của Nguyễn Văn Đ là Giấy phép lái xe giả. Đăng không được đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe mà liên lạc thuê đối tượng tên V (không xác định được nhân thân, lý lịch) làm giả giấy phép lái xe hạng C với giá 17.000.000 đồng. Sau đó Đ sử dụng để điều khiển xe máy kéo thuê cho chị Lê Thị T2 gây tai nạn.

Hành vi của Nguyễn Văn Đ có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung hình phạt “Không có giấy phép lái xe theo quy định” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đ 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, thấy rằng:

Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ được quy định tại các điều 8, 15 của Luật Giao thông đường bộ; là nguyên nhân trực tiếp gây ra hậu quả thiệt hại về tính mạng của ông Lê Văn C. Bên cạnh đó, hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ quan nhà nước, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính.

Tòa án sơ thẩm xử phạt hình phạt tổng hợp 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp, đúng tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, qua xem xét hành vi vi phạm giao thông đường bộ cũng có một phần lỗi của bị hại là điều khiển phương tiện tham gia giao thông có nồng độ cồn 255,260 mg/100ml (hai trăm năm mươi lăm phẩy hai trăm sáu mươi miligam trên một trăm mililit) máu là rất cao. ĐIỂM VA CHẠM giao thông là phần rơ móc xe máy cày của bị cáo, có thể xác định xe của bị cáo đã qua được hơn nửa phần đường lưu thông. Bản thân bị cáo tại hiện trường cũng đã giúp đỡ bị hại, khắc phục hậu quả và gia đình bị hại có đơn yêu cầu bãi nại và không truy tố bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có

căn cứ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đối với tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, không nặng.

[4] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đ không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự
Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Sửa bản án Hình sự sơ thẩm số: 07/2023/HS-PT ngày 15 tháng 02 năm 2023, của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Đ phải chấp hành hình phạt chung về các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải chịu.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1;
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Tân Biên;
- TAND huyện Tân Biên;
- CCTHADS huyện Tân Biên;
- Phòng PV06 Công an tỉnh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu THS, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Vân

